

— Những đơn vị y tế trực thuộc tỉnh, thành do Sở, Ty y tế duyệt, các cơ sở y tế đề nghị cơ quan thương nghiệp địa phương bán.

— Những đơn vị y tế huyện, quận do ban y tế — thề dục thề thao hoặc phòng y tế huyện, quận duyệt, các cơ sở ban y tế đề nghị thương nghiệp quận, huyện bán.

III. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Sở, Ty thương nghiệp, y tế hướng dẫn các đơn vị trực thuộc mình thi hành. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề gì vướng mắc cần báo cáo kịp thời về hai Bộ.

Hà Nội, ngày 18 tháng 3 năm 1982

K.T. Bộ trưởng Bộ Y tế
Thứ trưởng

K.T. Bộ trưởng Bộ Nội thương
Thứ trưởng

T.S. ĐẶNG HỒI XUÂN VŨ TRỌNG NAM

BỘ Y TẾ

THÔNG TƯ số 3-BYT/TT ngày 19-3-1982 về chế độ phụ cấp đối với học sinh khi thường trực ở các cơ sở điều trị.

Được sự thỏa thuận của Bộ Tài chính (công văn số 82-TC/HCVX ngày 27-2-1982) và Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp (công văn số 2211-QLHS ngày 2-12-1981),

Bộ Y tế quy định chế độ phụ cấp đối với học sinh khi thường trực ở các cơ sở điều trị như sau.

I. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN

Do yêu cầu học tập và phục vụ bệnh nhân, các học sinh thuộc các trường đại học và trung học chuyên nghiệp y tế trong thời gian đi thực tập được giao làm nhiệm vụ thường trực ở các cơ sở điều trị liên tục 24 giờ thực sự làm công tác khám chữa bệnh và phục vụ bệnh nhân như cán bộ, nhân viên chuyên môn trong phiên trực theo phân công của nhà trường và bệnh viện thì cũng được hưởng phụ cấp.

II. CHẾ ĐỘ PHỤ CẤP

1. Thường trực ở các cơ sở điều trị có trên 20 giường bệnh trở lên:

— Những học sinh là cán bộ đi học hưởng lương, bộ đội chuyển ngành hưởng lương (hoặc sinh hoạt phí thay lương), học sinh nội trú được hưởng 85% lương và thương binh được hưởng phụ cấp 5 đồng một phiên trực;

— Những học sinh hưởng sinh. hoạt phí thống nhất hoặc học bổng được hưởng phụ cấp 4 đồng một phiên trực.

2. Thường trực tại các cơ sở điều trị có từ 10 đến 20 giường bệnh, các phòng cấp cứu, phòng khám đa khoa khu vực, nhà hộ sinh của thị trấn, quận, thị xã được hưởng phụ cấp 3 đồng một phiên trực (không phân biệt các loại học sinh).

III. Kinh phí trả phụ cấp cho học sinh khi thường trực do nhà trường đài thọ nằm trong nhóm chi phí nghiên cứu học tập được dự trù trong kinh phí thường xuyên của trường.

09663738

www.ThuVienPhapLuat.com * Tel: +84-8-3845 6684

Thông tư này được thi hành kể từ ngày ban hành và thay thế các văn bản cũ nói về chế độ phụ cấp này.

Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 1982

K.T. Bộ trưởng Bộ Y tế

Thứ trưởng

G.S. HOÀNG ĐÌNH CẦU

TRỌNG TÀI KINH TẾ NHÀ NƯỚC

THÔNG TƯ số 22-PC/TT ngày 16-3-1982 hướng dẫn thi hành nghị định số 22-HĐBT ngày 13-2-1982 của Hội đồng bộ trưởng bổ sung nhiệm vụ xét xử của trọng tài kinh tế và sửa đổi thời hạn khiếu nại, xét xử.

Ngày 13 tháng 2 năm 1982, Hội đồng bộ trưởng đã ra nghị định số 22-HĐBT bổ sung nhiệm vụ xét xử của Trọng tài kinh tế và sửa đổi thời hạn khiếu nại, thời hạn xét xử.

Căn cứ vào điều 5 của nghị định, chủ tịch Trọng tài kinh tế Nhà nước ra thông tư giải thích và hướng dẫn thi hành nghị định nói trên của Hội đồng bộ trưởng.

1. Tranh chấp về bảo hiểm hàng hóa là các vụ tranh chấp về hợp đồng bảo hiểm hàng hóa giữa một bên là các xí nghiệp quốc doanh hoặc công tư hợp doanh, các cơ quan Nhà nước, các đơn vị bộ đội, các đoàn thể và tổ chức xã hội, các hợp tác xã được phép kinh doanh, có tài khoản ở ngân hàng, và một bên là các tổ chức bảo hiểm của Nhà nước.

Các cơ quan Trọng tài kinh tế chỉ nhận xét xử các vụ tranh chấp về hợp đồng

bảo hiểm hàng hóa khi các bên ký kết thuộc các tổ chức nói trên; không nhận xét xử các vụ tranh chấp này nếu không có hợp đồng bảo hiểm hoặc các bên không thuộc các tổ chức nói trên, hoặc một bên hay cả hai bên là người nước ngoài hoặc tổ chức kinh doanh nước ngoài.

Bên nào vi phạm hợp đồng bảo hiểm hàng hóa gây thiệt hại cho bên cùng ký kết thì phải chịu trách nhiệm vật chất theo điều 17 của điều lệ chế độ hợp đồng kinh tế (nghị định số 54-CP ngày 10-3-1975 của Hội đồng Chính phủ).

2. Các cơ quan Trọng tài kinh tế chỉ nhận xét xử các vụ tranh chấp về nợ nần có liên quan đến hợp đồng kinh tế xảy ra giữa các xí nghiệp quốc doanh hoặc công tư hợp doanh, các cơ quan Nhà nước, các đơn vị bộ đội, các đoàn thể và tổ chức xã hội, các hợp tác xã được phép kinh doanh có tài khoản ở ngân hàng. Các vụ tranh chấp này phát sinh do không ký kết hợp đồng kinh tế, không thanh lý sau khi kết thúc hợp đồng, không chấp hành đúng các chế độ, thủ tục thanh toán của Nhà nước gây tình trạng ứ đọng vốn, chiếm dụng vốn của nhau, ảnh hưởng đến quá trình sản xuất, lưu thông.

Các vụ tranh chấp về nợ nần trên đây xảy ra trước ngày 13-2-1982 (tức là ngày ban hành nghị định số 22-HĐBT) cần phải được giải quyết nhanh gọn, chậm nhất là cuối tháng 12 năm 1982. Từ nay về sau, để hạn chế đến mức thấp nhất các tranh chấp về nợ nần có thể xảy ra, các bên đương sự phải làm tốt khâu ký kết, thực hiện, thanh lý hợp đồng và phải thanh toán đúng kỳ hạn.

Bên vi phạm hợp đồng (bên mắc nợ) phải buộc trả cho bên bị vi phạm hợp đồng (bên chủ nợ) tiền nợ và tiền lãi phát sinh do chiếm dụng vốn theo các chế độ, thủ tục về tài chính, Ngân hàng của Nhà